

cơ quan như trên để tiến hành thanh tra các tổ chức kinh tế thuộc diện này trong địa phương.

— Tổ chức tập huấn cán bộ để thống nhất mục đích, yêu cầu, nội dung, phương pháp, biểu mẫu thống kê... trước khi các đoàn và tổ thanh tra triển khai công tác.

— Hàng tháng gửi báo cáo Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về tiến độ thực hiện và kết quả thanh tra, xử lý. Cuối đợt thanh tra phải có báo cáo tổng kết và nêu những kiến nghị.

CÁC BỘ

BỘ LAO ĐỘNG — THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

THÔNG TƯ số 8-LĐTBXH/TT
ngày 28-9-1991 hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương năm 1991 đối với cán bộ, viên chức Nhà nước.

Tại Công văn số 3005-PPLT ngày 13-9-1991 của Văn phòng Hội đồng Bộ trưởng thông báo Quyết định của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc nâng bậc lương năm 1991 đối với cán bộ, viên chức Nhà nước, sau khi thống nhất ý kiến với Bộ Tài chính và Ban Tổ chức-cán bộ của Chính phủ, Bộ Lao động — thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện như sau:

1. Chế độ nâng bậc lương.

Điều kiện thời gian xét nâng bậc lương: đủ 3 năm (tròn 36 tháng) công tác trở lên chưa được nâng bậc lương.

Tiêu chuẩn xét nâng bậc lương thực hiện như điểm 1, Công văn số 4092/LĐ—TBXH-TL ngày 23-11-1989 của Bộ Lao động — thương binh và xã hội về việc nâng bậc lương cho cán bộ, viên chức.

2. Chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung trước thời hạn.

Cán bộ, viên chức đã đạt bậc lương cao nhất của chức vụ hiện giữ (tột bậc khung lương), đủ điều kiện thời gian và tiêu chuẩn xét nâng bậc lương nói trên, thì được xem xét hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung bằng 5% của bậc lương đang hưởng.

Đối với cán bộ, viên chức được hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung trước thời hạn (đã thực hiện từ năm 1990), thì từ sau đó cứ mỗi năm (12 tháng) được tính thêm 1%. Cán bộ, viên chức hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung đúng thời hạn (60 tháng tròn), mức phụ cấp vẫn thực hiện theo Nghị định số 235-HĐBT ngày 18-9-1985 của Hội đồng Bộ trưởng.

3. Chỉ tiêu số người được nâng bậc lương và hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung trước thời hạn không quá 20% tổng số cán bộ, viên chức theo biên chế năm 1991 của Bộ, ngành, địa phương được Nhà nước duyệt.

4. Việc nâng bậc lương năm 1991 được thực hiện từ ngày 1-9-1991 đến ngày 31-12-1991. Những trường hợp quyết định nâng bậc lương hoặc hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung trước thời hạn, tính đến tháng 9-1991 đủ 36 tháng trở lên chưa được nâng bậc lương, thì hưởng lương mới từ tháng 9-1991;

trường hợp đến tháng 10, 11 hoặc tháng 12-1991 mới đủ 36 tháng chưa được nâng bậc lương, thì hưởng lương mới từ tháng 10, 11 hoặc tháng 12-1991.

5. Bộ Lao động — thương binh và xã hội đề nghị thủ trưởng các Bộ, ngành, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo chặt chẽ việc thi hành chế độ nâng bậc lương năm 1991 đối với cán bộ, viên chức của cơ quan, địa phương mình.

Đề thi hành nghiêm chỉnh chỉ thị của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng: bảo đảm việc nâng bậc lương có tác dụng động viên những người làm việc tốt, có năng suất và hiệu quả công tác, nghiêm cấm việc nâng bậc lương tràn lan ảnh hưởng đến tác dụng của nâng bậc và đến chi ngân sách, Bộ Lao động — thương binh và xã hội sẽ có kế hoạch phối hợp cùng Bộ Tài chính, Ban Tổ chức — cán bộ của Chính phủ, Ủy ban Thanh tra Nhà nước và các Bộ, ngành liên quan kiểm tra việc thi hành chế độ nâng bậc xếp lương ở một số Bộ, ngành. Ở địa phương, đề nghị Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố giao cho Sở Lao động — Thương binh và xã hội phối hợp với các ngành liên quan kiểm tra tình hình nâng bậc, xếp lương ở các cơ quan, đơn vị thuộc địa phương quản lý. Nơi nào nâng bậc, xếp lương sai quy định của Nhà nước, thì phải sửa đổi lại cho đúng, đồng thời có hình thức xử lý hành chính và kinh tế đối với thủ trưởng cơ quan, đơn vị làm sai đó, sau đó báo cáo về Bộ Lao động—Thương binh và xã hội.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Lao động—Thương binh và xã hội để nghiên cứu giải quyết.

Bộ trưởng

Bộ Lao động—Thương binh và X.H

TRẦN ĐÌNH HOAN

THÔNG TƯ số 9-LĐTBXH/TT ngày 3-10-1991 hướng dẫn bổ sung đối tượng hưởng phụ cấp thâm niên giáo viên và cán bộ giảng dạy về nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội.

Thi hành Quyết định của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, thông báo của Văn phòng Hội đồng Bộ trưởng tại Công văn số 2213/KG ngày 8-7-1991, về việc áp dụng chế độ phụ cấp thâm niên đối với giáo viên và cán bộ giảng dạy thuộc hệ thống trường Đảng và đoàn thể theo Quyết định 309-CT ngày 9-12-1988 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng; Bộ Lao động — thương binh xã hội hướng dẫn thực hiện đối với những người về nghỉ hưởng chế độ Bảo hiểm xã hội như sau:

1. Đối tượng:

a) Giáo viên và cán bộ giảng dạy ở Học viện, trường thuộc hệ thống trường Đảng, đoàn thể, trường quản lý Nhà nước (trường hành chính, trường cán bộ quản lý) mở theo qui chế trường, lớp chính qui của các cơ quan có thẩm quyền qui định.

b) Giáo viên và cán bộ giảng dạy nói trên (a) có 5 năm trực tiếp giảng dạy, do yêu cầu được điều động về trực tiếp làm công tác quản lý, chỉ đạo giáo dục, đào tạo ở học viện, trường Đảng, trường đoàn thể, trường quản lý Nhà nước, Ban tư tưởng — văn hóa trung ương, Ban khoa giáo trung ương và Ban tuyên giáo ở địa phương.

2. Mức phụ cấp: (Tính trên lương cấp bậc, chức vụ)

- Từ 5 năm đến dưới 6 năm: 5%
- Từ 6 năm đến dưới 9 năm: 8%
- Từ 9 năm đến dưới 12 năm: 11%

09652805